

Số: /BC-SNNPTNT-KL

Quảng Ngãi, ngày tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết, đánh giá 5 năm thực hiện Thông tư số 29/2019/TT-BNNPTNT
(Theo Công văn 263/KL-ĐT ngày 05/3/2024 của Cục Kiểm lâm)

I. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN THÔNG TƯ 29/2019/TT-BNNPTNT

1. Công tác ban hành văn bản chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện

Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm tổ chức thực hiện nội dung Thông tư số 29/2019/TT-BNNPTNT ngày 31/12/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (gọi tắt là *Thông tư 29*). Chi cục Kiểm lâm đã ban hành Công văn 60/CCKL-TTPC ngày 11/02/2020 về việc triển khai, thực hiện Thông tư số 29/2019/TT-BNNPTNT ngày 31/12/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đến các đơn vị trực thuộc; triển khai thực hiện đến cho toàn thể công chức, viên chức Kiểm lâm.

2. Công tác phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thi hành

Chỉ đạo Kiểm lâm địa bàn phối hợp tổ chức tuyên truyền phổ biến nội dung Thông tư số 29 cho quần chúng nhân dân biết, thực hiện cùng các văn bản như Nghị định 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019; Nghị định 160/2013/NĐ-CP ngày 12/3/2013 và Nghị định số 84/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ. Ngoài ra, Chi cục Kiểm lâm tổ chức tập huấn cho lãnh đạo các đơn vị trực thuộc, công chức, viên chức Kiểm lâm..., cử người tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do cấp trên tổ chức.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi, kết quả đạt được

1.1. Thuận lợi:

Sau khi Thông tư số 29 có hiệu lực thi hành, việc xử lý tang vật (*động vật rừng, động vật hoang dã*) là vật chứng của vụ án hình sự, hành chính được các cơ quan chức năng trong tỉnh phối hợp xử lý kịp thời, đảm bảo sự sống cho các cá thể động vật rừng (ĐVR).

Các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân, đồng đồng dân cư trên địa bàn nhận thức được ý thức, trách nhiệm, chủ động liên hệ với cơ quan chức năng để được giao nộp các cá thể động vật rừng khi phát hiện để kịp thời xử lý và thả về môi trường tự nhiên. Đồng thời, báo tin cho cơ quan chức năng khi phát hiện các đối tượng săn, bắt, vận chuyển, các tụ điểm mua bán, kinh doanh động vật rừng trái pháp luật,.. Qua đó các cơ quan chức năng đã kịp thời xử lý đối với các

hành vi vi phạm quy định về bảo vệ động vật rừng và các hành vi trái pháp luật khác..

1.2. Kết quả đạt được:

a) Từ năm 2020 đến tháng 4/2024, các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm đã phát hiện, lập hồ sơ vi phạm; gồm:

+ Xử lý vi phạm hành chính: 06 vụ;

+ Hình sự: 01 vụ.

Trong đó: 34 cá thể nguy cấp, quý hiếm và Phụ lục Công ước CITES; 16 cá thể động vật thông thường; 10,8 kg bộ phận.

b) Tổng số: 48 lần tiếp nhận DVR do tổ chức, cá nhân tự nguyện giao nộp Nhà nước; trong đó: 55 cá thể nguy cấp, quý hiếm và Phụ lục Công ước CITES; 01 cá thể động vật thông thường; 00 kg bộ phận

c) Tổng số: 92 lần thả cá thể DVR về môi trường tự nhiên; trong đó: 75 cá thể nguy cấp, quý hiếm và Phụ lục Công ước CITES; 17 cá thể động vật thông thường; 00 kg bộ phận.

d) Tổng số: 02 lần cứu hộ; trong đó: 02 cá thể nguy cấp, quý hiếm và Phụ lục Công ước CITES; 00 cá thể động vật thông thường; 00 kg bộ phận.

đ) Tổng số: 28 cá thể chuyên giao cho vườn động vật, cơ sở nghiên cứu khoa học, đào tạo, giáo dục môi trường, bảo tàng chuyên ngành; trong đó: 28 cá thể nguy cấp, quý hiếm và Phụ lục Công ước CITES; 00 cá thể động vật thông thường; 00 kg bộ phận.

e) Bán cho cơ sở kinh doanh: 10,8 kg bộ phận.

f) Tiêu hủy: không.

g) Tổng số: 01 cá thể đang cứu hộ, 02 cá thể đang cất giữ tại đơn vị; trong đó: 03 cá thể nguy cấp, quý hiếm và Phụ lục Công ước CITES; 00 cá thể động vật thông thường; 00 kg bộ phận.

(có Phụ biểu 01, 02,03 kèm theo)

2. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Hiện nay, Chi cục Kiểm lâm cũng như các đơn vị trực thuộc không được đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cứu hộ (*chuồng trại, tủ cấp đông, đồ bảo hộ...*); Công chức, viên chức Kiểm lâm chưa được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn về chăm sóc, nuôi dưỡng động vật rừng; kinh phí nuôi dưỡng không được phân bổ. Do đó, khi tiếp nhận động vật rừng, động vật hoang dã do tổ chức, cá nhân tự nguyện giao nộp, đơn vị gặp nhiều khó khăn trong công tác nuôi dưỡng, bảo quản động vật rừng theo quy định.

- Không xác định được giá trị của các cá thể DVR để xác định thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phương án xử lý động vật rừng do tổ chức, cá nhân tự nguyện giao nộp (*Động vật rừng thuộc loài nguy*

cấp, quý, hiếm; nghiêm cấm tàng trữ, mua bán, kinh doanh,.. nên không thể xác định được giá trị tài sản).

- Ý thức chấp hành pháp luật về quản lý, bảo vệ ĐVR của một số người dân còn hạn chế, do đó, các hành vi vi phạm vẫn còn xảy ra như: bẫy bắt, săn bắn trong rừng,..

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Bố trí kinh phí để xây dựng chuồng trại nuôi dưỡng, trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác chăm sóc, bảo quản ĐVR khi tiếp nhận.

Tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn về chăm sóc, nuôi dưỡng động vật rừng cho lực lượng Kiểm lâm.

Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trong nuôi dưỡng, bảo quản ĐVR.

Kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư *(có Phụ biểu 04 kèm theo)*./.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm lâm;
- Chi cục Kiểm lâm;
- GD sở;
- Lưu: VT, CCKL-PC(vỹ).

GIÁM ĐỐC

Hồ Trọng Phương